

Số: 134/2024/QĐST-HNGĐ

Chư Prông, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 218/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Kpă B; Năm sinh: 1978;

Cư trú tại: Làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Rơ Mah H, Năm sinh: 1977;

Cư trú tại: Làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Kpă B; Năm sinh: 1978;

Cư trú tại: Làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Rơ Mah H, Năm sinh: 1977;

Cư trú tại: Làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con khi ly hôn:

Chị Kpă B và anh Rơ Mah H có 03 con chung tên là Kpă V, sinh ngày 15/3/1997; Kpă Huynh, sinh ngày 29/08/1998; Kpă Huyền sinh ngày 17/07/2006. Các con chung đã trưởng thành và đã có gia đình riêng nên không yêu Tòa án giải quyết. Hiện tại chị Kpă B không có thai nghén gì.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung:

Chị Kpã B và Anh Rơ Mah H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.3 Về án phí sơ thẩm:

Về án phí sơ thẩm: Án phí sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% tiền án phí sơ thẩm, cụ thể: Chị Kpã B phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); Anh Rơ Mah H phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị Kpã B tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm (bao gồm cả phần của anh Rơ Mah H) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số 0006984 ngày 10 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Chị Kpã B được hoàn trả số tiền là 150.000đ. Chị Kpã B và anh Rơ Mah H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã Ia Phìn (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Khương